TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HSST
Ngày 16/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Đặng Phùng Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Trước.

2. Ông Tô Văn Đào.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Hải Linh– Thư ký Toà án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên toà bà Phan Thị Thành – Chức vụ: Kiểm sát viên .

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 03/7/2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh S (Tên gọi khác: Huỳnh Ngọc S, Cu L, T)

Sinh năm: 1987, tại: huyện H, tỉnh Bình Định;

Trú tại: Thôn N, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Tiếp thị sơn nước; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12;

Con ông: Huỳnh Minh T, sinh năm: 1944; Con bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1950; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 18/12/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lầm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản";

- Ngày 25/01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Ngày 09/3/2015, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Ngày 20/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Nhân thân: Ngày 05/12/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 18 tháng.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:
Ông Lê Văn N, sinh năm: 1975
Trú tại: Tổ 1B, thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
1. Anh Bùi Văn V, sinh năm: 1990
Trú tại: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;
2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1991
Trú tại: Tổ 1, phường M, quận S, tp Đà Nẵng;
- Người làm chứng:
Bà Cù Thị T, sinh năm: 1980
Trú tại: Thôn P, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;
(Bị hại ông N, những người liên quan và nhân chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23/11/2019, Huỳnh Minh S điều khiển xe mô tô hiệu Honda loại Air Blade biển kiểm soát (BKS) 43E1 – 544.88 xe này của anh Nguyễn Văn H, đi từ Đà Nẵng đến nhà ông Lê Văn N, tại: Tổ 1B, thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam để tiếp thị sơn nước. Trong lúc nói chuyện với bà Mai Thị A (là vợ của ông N). S nhìn thấy trong nhà ông N có một cây đàn ORGAN, nhãn hiệu Yamaha PSR 2100, màu trắng kem nên nảy sinh ý định trộm cây đàn trên. Đến khoảng 7 giờ ngày 27/11/2019, Sơn điều khiển xe mô tô BKS 43E1 – 544.88 đi từ nhà chị Nguyễn Thị Hưng Y (bạn gái của S) đến nhà ông N để trộm cắp tài sản. Khi S đến trước cổng nhà ông Ngọc, lúc này nhà ông N không có ai ở nhà, đóng kín cửa nên S dựng xe mô tô trước cổng và đi bộ vào cửa chính nhà ông N. S dùng tay kéo bung cánh cửa ra và đi vào phòng khách lấy một cây đàn Organ, nhãn hiệu Yamaha PSR 2100, màu trắng kem và một Mixer (bàn chỉnh âm thanh), nhãn hiệu Yamaha 806 EQ, màu đen của ông N. Sau đó, Huỳnh Minh S chở cây đàn Organ, và Mixer đến tiệm đàn của anh Bùi Văn V, tại: Thôn A1, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi bán được số tiền 3.200.000 (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Còn Mixer thì Huỳnh Minh S không tìm được nơi tiêu thụ nên đem đến tiệm cắt tóc Thanh Thảo của chị Cù Thị T, tại: Thôn P, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi gửi lại. Sau đó, S điều khiển xe mô tô quay về lại nhà chị Nguyễn Thị Hưng Y. Đến 23 giờ cùng ngày, Huỳnh Minh S bị Công an huyện T mời về làm việc, Huỳnh Minh S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐG ngày 30/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: Một cây đàn Organ, nhãn hiệu Yamaha PSR 2100, màu trắng kem và một Mixer (bàn chỉnh âm thanh), nhãn hiệu Yamaha 806 EQ, màu đen trị giá 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng y).

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKSTB-HS ngày 10/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh S về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

* Tại phiên Tòa bị cáo Huỳnh Minh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, khi nhìn thấy ông N có cây đàn nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó bị cáo đi xe máy đến nhà ông N, lúc này nhà ông N không có ai nên bị cáo mở cửa vào trong nhà trộm cắp tài sản của ông N. Bản thân bị cáo trước đây đã có 04 tiền án về hành vi trộm cắp và đã chấp hành xong hình phạt lần cuối cùng vào ngày 20/4/2019. Ngoài ra nhân thân bị cáo cũng đã bị xử phạt hành chính vào năm 2006 đưa vào cơ sở giáo dục 18 tháng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

* Lời khai của bị hại ông Lê Văn N có trong hồ sơ: Sáng khoảng $5^h40'$ ngày 27/11/2019 ông đóng cửa đi làm và đến khoảng 8^h về thì thấy trong nhà bị kẻ gian đột nhập lấy trộm một cây đàn Organ, nhãn hiệu Yamaha PSR 2100, màu trắng kem và một Mixer (bàn chỉnh âm thanh), nhãn hiệu Yamaha 806 EQ. Sau đó ông báo Cơ quan Công an và đã bắt được người trộm cắp tài sản. Hiện nay ông đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu về dân sự.

* Lời khai của anh Nguyễn Văn H: Chiếc xe mô tô hiệu Honda loại Air Blade biển kiểm soát (BKS) 43E1 – 544.88 là của anh H mua trả góp tại tiệm HN và cho S mượn. Khi S dùng xe vào việc trộm cắp anh H không biết. Hiện nay anh H chưa nhận lại xe và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

* Lời khai của anh Bùi Văn V: Chiều ngày 27/11/2019 có một người điện thoại hỏi mua đàn của anh V. Sau đó người này mang đến một cây đàn và muốn đổi nhưng anh không có đàn như người đó yêu cầu. Sau đó người đó để lại cho anh cây đàn và anh có đưa 3.200.000đồng. Người này hẹn sau này đến lấy cây đàn khác của anh. Sau đó anh mới biết cây đàn đó là do trộm cắp và anh giao nộp lại cho Công an. Hiện nay anh đã nhận lại số tiền 3.200.000 đồng và không có yêu cầu gì khác.

* Lời khai của chị Cù Thị T: Khoảng 17^h chiều ngày 27/11/2019 có một thanh niên khoảng 30 tuổi mang theo một dụng cụ chỉnh âm nhạc vào trú mưa tại tiệm tóc của chị. Do mưa lớn nên người này có xin cho gởi lại dụng cụ đó tại tiệm và sau đó người này không thấy đến lấy và Công an đã thu giữ. Giữa chị và người thanh niên đó không quen biết nhau.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tình tiết tăng nặng: Không có. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo: Huỳnh Minh Sơn phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Minh S từ 30 đến 36 tháng tù.

* Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Xe mô tô 43E1-544.88 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn H cho S mượn, khi S sử dụng xe mô tô 43E1-544.88 làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, anh H không biết. Do đó, không có căn cứ để tịch thu đối với xe mô tô 43E1-544.88.

Khi Bùi Văn V mua 01 cây đàn Organ, nhãn hiệu Yamaha PRS 2100, anh V không biết đây là tài sản do S trộm cắp mà có, nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm pháp lý đối với anh V. Vào tối ngày 27/11/2020, Huỳnh Minh S gửi 01 Mixer (bàn chỉnh âm thanh), nhãn hiệu Yamaha 806EQ cho chị Cù Thị T cất giữ, chị T không biết đây là tài sản do S trộm cắp mà có, nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm pháp lý đối với chị T.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn N đã nhận lại tài sản bị mất trộm và anh Bùi Văn V đã nhận lại số tiền 3.200.000 đồng, anh N và anh V không yêu cầu gì thêm về dân sự nên đề nghị HĐXX không xét.

* Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Trả lại một xe mô tô hiệu Honda loại Air Blade biển kiểm soát 43E1 – 544.88 cho anh Phạm Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Căn cứ vào lời khai của bị hại, người liên quan, nhân chứng và các cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

- Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐG ngày 30/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: Một cây đàn Organ, nhãn hiệu Yamaha PSR 2100, màu trắng kem và một Mixer (bàn chỉnh âm thanh), nhãn hiệu Yamaha 806 EQ, màu đen trị giá 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng y).

Hội đồng xét xử xác định: Bị cáo Huỳnh Minh S về nhân thân trước đây đã có 04 tiền án cụ thể như sau: Ngày 18/12/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; ngày 25/01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 09/3/2015, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng xử

phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tại bản án số: 55/2017/HSST ngày 20/11/2017, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng tái phạm. Bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 20/4/2019 đến nay chưa được xóa án tích. Vào khoảng 7 giờ ngày 27/11/2019, bị cáo Huỳnh Minh S lợi dụng lúc gia đình không có người ở nhà, bị cáo cậy chốt, kéo bung cửa đột nhập vào bên trong nhà ông Lê Văn N, tại: Tổ 1B, thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam trộm cắp một cây đàn ORGAN, nhãn hiệu Yamaha PSR 2100, màu trắng kem và một Mixer (bàn chỉnh âm thanh), nhãn hiệu Yamaha 806 EQ, màu đen của ông N. Sau đó bị cáo mang cây đàn bán anh Bùi Văn V được số tiền 3.200.000 (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Còn Mixer thì bị cáo gửi lại tại tiệm cắt tóc Thanh Thảo của chị Cù Thị T và đã được thu hồi.

Như vậy, hành vi, hậu quả và nhân thân của bị cáo Huỳnh Minh S đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Huỳnh Minh S.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo hộ. Bị cáo S là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị vì bản thân bị cáo cũng đã nhiều lần bị các Tòa án xét xử về hành vi này nhưng bị cáo vẫn không tu chí làm ăn. Muốn dễ dàng có tiền để phục vụ cho nhu cầu bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã thể hiện sự liều lĩnh khi thực hiện hành vi tội phạm giữa ban ngày. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, không an tâm với tài sản của mình, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo S tuổi đời còn trẻ, đã từng chấp hành hình phạt tù của nhiều bản án nhưng vẫn chưa thực sự cải tạo tốt, chưa hoàn lương. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo.

- Xét nhân thân của bị cáo Huỳnh Minh S xuất thân là nhân dân lao động. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho bị hại, người liên quan. Bản thân bị cáo S có nhân thân không tốt, bị cáo đã từng có 04 tiền án và một lần bị xử phạt hành chính. Trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn và sau đó bị bắt theo Lệnh truy nã. Hành vi này đã làm ảnh hưởng đến công tác điều tra đấu tranh phòng chống tội phạm. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để Cơ quan chức năng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[4] Về trách nhiệm dân sự : Ông Lê Văn N đã nhận lại tài sản bị mất trộm và anh Bùi Văn V đã nhận lại số tiền 3.200.000 đồng, ông N và anh V không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng trong vụ án: Xe mô tô hiệu Honda loại Air Blade biển kiểm soát 43E1 – 544.88 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn H cho bị cáo S mượn. Khi bị cáo S sử dụng xe mô tô trộm cắp tài sản, anh H không biết. Do vậy, Hội đồng xét xử thóng nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tuyên trả lại cho anh Phạm Văn H.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[8] Bị cáo, bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Huỳnh Minh S** phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Huỳnh Minh S 30** (Ba mươi) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt ngày 29/4/2020.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng các Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ;

Tuyên trả lại cho anh Phạm Văn H một xe mô tô hiệu Honda loại Air Blade biển kiểm soát 43E1 – 544.88. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo Huỳnh Minh S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Những người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên, đóng dấu)

Đặng Phùng Thành